HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2026/NQ-HĐND	*Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Xét Tờ trình số 260/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp của tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên được đăng ký tại thành phố Cần Thơ và không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản tự nguyện đăng ký giải bản tàu cá, chuyển đổi nghề không tiếp tục hoạt động khai thác.

b) Các thuyền viên là thành viên của hộ gia đình chủ tàu cá có tàu giải bản trực tiếp tham gia hoạt động khai thác thủy sản, có nhu cầu học nghề, chuyển đổi việc làm.

c) Các cơ quan quản lý Nhà nước; các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ công khai, minh bạch, đúng đối tượng, định mức, không để xảy ra trục lợi chính sách, tiêu cực, lãng phí.

2. Tàu cá có giấy chứng nhận đăng ký tàu cá theo quy định.

3. Đối với cùng một nội dung, nếu có các mức hỗ trợ khác nhau tại các chính sách khác nhau của thành phố thì lựa chọn áp dụng mức hỗ trợ có lợi nhất.

4. Các tổ chức, cá nhân đã hưởng chính sách hỗ trợ tại các quy định khác của thành phố trùng với nội dung hỗ trợ tại Nghị quyết này thì không được xem xét hỗ trợ.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ giải bản

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Tàu cá của tổ chức, cá nhân được đăng ký tại thành phố Cần Thơ, không có tranh chấp về quyền sở hữu tàu cá, không dùng tàu cá làm tài sản bảo đảm thế chấp tại các tổ chức tín dụng; tàu cá không thuộc kê biên thi hành án.

b) Có đơn đăng ký tham gia chính sách giải bản, chuyển đổi nghề và cam kết không tái đóng mới, mua mới tàu cá.

2. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền cho chủ tàu cá khi thực hiện giải bản theo từng nhóm tàu, như sau:

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét: 50 triệu đồng/tàu.

b) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét: 100 triệu đồng/tàu.

c) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 20 mét: 200 triệu đồng/tàu.

d) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 20 mét trở lên: 300 triệu đồng/tàu.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Cá nhân là chủ sở hữu tàu cá và các thuyền viên là thành viên của hộ gia đình chủ tàu cá phải có đăng ký thường trú tại thành phố Cần Thơ, có cam kết không tái tham gia hoạt động khai thác thủy sản, còn trong độ tuổi lao động và được Ủy ban nhân dân cấp xã/phường xác nhận đã tham gia làm thuyền viên trên tàu cá giải bản để chuyển đổi nghề.

b) Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề được thanh toán khi người học hoàn thành khóa đào tạo, có xác nhận của cơ sở đào tạo.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ học nghề một lần bằng tiền cho chủ tàu cá có tàu giải bản và các thuyền viên là thành viên của hộ gia đình chủ tàu cá: 5.000.000 đồng/người/khóa học, không quá 04 người/hộ chủ tàu cá.

b) Trường hợp giải bản nhiều tàu cá, chủ tàu cá và các thuyền viên là thành viên của hộ gia đình chủ tàu cá chỉ được nhận một lần hỗ trợ.

3. Đối với thuyền viên đang làm việc trên tàu cá thuộc diện giải bản không thuộc hộ gia đình của chủ tàu cá, có nguyện vọng học nghề được ưu tiên xem xét hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn của địa phương nơi cư trú.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách của thành phố bảo đảm.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- VP. UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- TT. Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Đồng Văn Thanh